

BÁO CÁO
Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019
và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện năm 2020

I. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2019

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Trong năm 2019, UBND tỉnh và các ngành, địa phương trong tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ về phòng, chống tham nhũng (PCTN), gắn với công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước của địa phương; thực hiện các nghị quyết của Trung ương, Bộ Chính trị về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng...

UBND tỉnh và các ngành, địa phương đã ban hành 111 văn bản chỉ đạo về công tác PCTN¹; chỉ đạo phổ biến quán triệt, triển khai thi hành kịp thời Luật PCTN năm 2018, Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về “Tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc”, Đề án 861/TTg của Thủ tướng Chính phủ về “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019 - 2021”; chỉ đạo triển khai Kế hoạch thanh tra và kịp thời chỉ đạo thanh tra đột xuất những vụ việc có dấu hiệu vi phạm, gắn với yêu cầu phát hiện, xử lý những vụ việc tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc tự kiểm tra, rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội và việc thực hiện kiến nghị của Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán nhà nước trong năm 2018 theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 42-CT/TU ngày 24/02/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và

¹ Trong đó UBND tỉnh đã ban hành 08 văn bản, gồm: Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 03/01/2019 về công tác PCTN năm 2019, Quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 về một số chỉ tiêu và giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019, Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 về Chương trình công tác trọng tâm năm 2019, trong đó xác định đề cao trách nhiệm của các cấp chính quyền, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong đấu tranh PCTN, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là một trong những giải pháp quan trọng; Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 20/3/2019 về đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2018, Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 16/5/2019 về triển khai, thi hành Luật PCTN năm 2018 trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 101/QĐ-TTg ngày 21/01/2019, Văn bản số 3719/UBND-NC ngày 01/7/2019 về việc tăng cường thực hiện các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ; Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 23/8/2019 thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc “Tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc”; Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 20/9/2019 thực hiện “Đề án Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019 - 2021” theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

kiểm soát việc kê khai tài sản”; triển khai thực hiện Kế hoạch số 50-CT/TU ngày 23/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực”. UBND tỉnh hoàn thành báo cáo đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2018 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Thanh tra Chính phủ.

2. Công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCTN

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 02/01/2019 về Chương trình trọng tâm công tác tư pháp tỉnh Bình Định năm 2019; Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 03/01/2019 về kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 16/5/2019 về triển khai, thi hành Luật PCTN năm 2018, Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 20/9/2019 về thực hiện Đề án Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019 - 2021 để chỉ đạo các ngành, địa phương tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, Luật Tố cáo năm 2018 cho cán bộ và Nhân dân.

Trong năm 2019, các ngành, địa phương đã tổ chức 17 hội nghị để phổ biến quán triệt, tuyên truyền, giáo dục Luật PCTN, Luật Tố cáo năm 2018 cho 2.036 lượt cán bộ và Nhân dân; biên soạn, phát hành 202 bản tài liệu có nội dung tuyên truyền pháp luật về PCTN. Ngoài ra, đã chú trọng phổ biến công khai các văn bản pháp luật, văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, chương trình, kế hoạch của ngành, địa phương về PCTN trên Trang thông tin điện tử; qua hệ thống phát thanh, truyền thanh cấp huyện và xã; lồng ghép tuyên truyền, giáo dục về PCTN thông qua việc quán triệt, thực hiện các chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể quần chúng ở cơ sở. Báo Bình Định, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định tiếp tục phổ biến, tuyên truyền các chính sách, pháp luật về PCTN; thông tin kịp thời việc phát hiện, xử lý những vụ việc, vụ án tham nhũng trên địa bàn tỉnh. Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các trường THPT trên địa bàn tỉnh trong năm học 2018 - 2019 và 2019 - 2020 theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Công khai minh bạch hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

UBND tỉnh và các ngành, địa phương tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc công khai minh bạch trên các lĩnh vực theo quy định của Luật PCTN và các quy định pháp luật có liên quan, gắn với thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hiện trách nhiệm giải trình trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định tại Nghị định số 90/2013/NĐ-CP ngày 08/8/2013 của Chính phủ.

UBND các cấp tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc báo cáo công khai, giải trình kịp thời các ý kiến, kiến nghị của cử tri và đại biểu HĐND tại các kỳ họp của

HĐND cùng cấp về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; quyết toán, dự toán ngân sách nhà nước; danh mục các dự án đầu tư công; quy hoạch, kế hoạch quản lý, sử dụng đất đai, khai thác tài nguyên, khoáng sản; việc phân bổ chỉ tiêu biên chế các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách phát triển kinh tế - xã hội và những vấn đề liên quan khác. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc công khai quyết toán, dự toán ngân sách nhà nước; công khai tài chính, công tác đấu thầu các dự án đầu tư công²; công khai các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành; các thủ tục hành chính; công tác tuyển dụng công chức, viên chức... trên Cổng thông tin điện tử và bằng các hình thức khác theo quy định của pháp luật. UBND tỉnh và các ngành, địa phương tiếp tục duy trì thực hiện chế độ phát ngôn, cung cấp thông tin chính thức cho các cơ quan báo chí về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và những vấn đề mà dư luận, công luận quan tâm.

b) Việc xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

UBND tỉnh đã chỉ đạo tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới 95 văn bản quy phạm pháp luật có quy định về các chế độ, định mức, tiêu chuẩn nhằm hoàn thiện cơ chế, chính sách phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường công khai minh bạch, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, góp phần phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí.

UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 590/UBND-NC ngày 01/02/2019 chỉ đạo các ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 28/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Văn bản số 120/TTCP-C.IV ngày 28/01/2019 của Thanh tra Chính phủ về triển khai các giải pháp PCTN và việc tặng quà, nhận quà tặng trong dịp Tết Kỳ Hợi năm 2019³; ban hành Văn bản số 1650/UBND ngày 03/4/2019 chỉ đạo các ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc Quyết định số 876/QĐ-UBND ngày 19/3/2019 của UBND tỉnh về Kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn tỉnh năm 2019.

Các ngành, địa phương tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc xây dựng và thực hiện Quy chế quản lý chi tiêu nội bộ theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; chỉ đạo tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các định mức, tiêu chuẩn, chế độ, qua đó phát hiện kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những sơ hở, yếu kém; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm; thu hồi về cho ngân sách nhà nước những khoản chi sai định mức, tiêu chuẩn, chế độ quy định.

2. UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 7671/UBND-TH ngày 10/12/2018 chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các ngành, địa phương đẩy mạnh thực hiện công khai ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh: Văn bản số 2018/UBND-TH ngày 19/4/2019 báo cáo tình hình công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 của tỉnh Bình Định theo yêu cầu của Bộ Tài chính. Theo đó, toàn tỉnh đã có 148/159 xã, phường, thị trấn; 11/11 huyện, thị xã, thành phố; 21/21 đơn vị dự toán ngân sách thuộc UBND tỉnh; 82/82 đơn vị được ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện việc công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 theo quy định.

3. Qua theo dõi, nắm tình hình thực hiện quy định về sử dụng tài sản công và việc tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng trên địa bàn tỉnh trong dịp tết Kỳ Hợi năm 2019, chưa phát hiện có trường hợp vi phạm..

c) Minh bạch tài sản, thu nhập đối với cán bộ, công chức, viên chức

UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 6878/UBND-NC ngày 06/11/2018 chỉ đạo các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh tổ chức thực hiện việc minh bạch tài sản, thu nhập (TSTN) năm 2018 đối với 8.970 cán bộ, công chức, viên chức tại 1.035 đơn vị theo quy định tại Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 11/7/2013 của Chính phủ và Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ. Hầu hết các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch công khai bản kê khai TSTN năm 2018 của cán bộ, công chức, viên chức bằng các hình thức phù hợp. Trong cả tỉnh chưa có trường hợp nào phải tiến hành kiểm tra, xác minh việc kê khai, bị xử lý kỷ luật liên quan đến việc thực hiện minh bạch TSTN năm 2018 theo quy định⁴.

d) Thực hiện Quy tắc ứng xử, Quy tắc đạo đức nghề nghiệp; định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức

Các ngành, địa phương tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Quy tắc ứng xử, Quy tắc đạo đức nghề nghiệp, những điều cán bộ, công chức, viên chức không được làm theo quy định của pháp luật về PCTN, gắn với thực hiện Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp”, Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, phổ biến quán triệt và triển khai thực hiện Quy định số 08-QĐ/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương”.

UBND tỉnh đã ban hành, chỉ đạo các ngành, địa phương thực hiện Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 23/8/2019 thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về “Tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc”; tiếp tục chỉ đạo Sở Nội vụ tăng cường thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh, xử lý các trường hợp vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các ngành, địa phương⁵.

4. Số liệu được tổng hợp từ báo cáo kết quả thực hiện của 11/11 huyện, thị xã, thành phố; 22/22 sở, ban, cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh; 15 cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc khối Đảng, Mặt trận, đoàn thể tỉnh và 05 doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh quản lý. Số cơ quan, tổ chức, đơn vị và số cán bộ, công chức, viên chức đã kê khai TSTN trong năm 2018 đạt tỷ lệ 100% số đối tượng phải thực hiện theo quy định của pháp luật. Việc công khai bản kê TSTN của cán bộ, công chức, viên chức đã được các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện cơ bản theo đúng thời gian, hình thức, địa điểm, trình tự thủ tục theo quy định tại Nghị định số 78/2013/NĐ-CP của Chính phủ, trong đó công khai bằng hình thức niêm yết 3.821 bản kê khai (chiếm tỷ lệ 42,60%); công khai bằng hình thức công bố tại cuộc họp 5.149 bản kê khai (chiếm tỷ lệ 57,40%). Ngoài việc công khai theo quy định của pháp luật, các cơ quan, tổ chức, đơn vị còn tổ chức cuộc họp công khai bản kê khai TSTN của cán bộ, công chức, viên chức là đảng viên, cấp ủy viên theo Chỉ thị số 33-CT/TW của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 42-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản”.

5. Trong năm 2019, UBND tỉnh đã chỉ đạo kiểm tra công tác cải cách hành chính tại 03 đơn vị cấp huyện và 03 đơn vị cấp xã; kiểm tra công vụ tại 05 UBND cấp huyện và 22 xã, phường, thị trấn. Qua kiểm tra công vụ, đã chỉ đạo 03 UBND cấp huyện kiểm điểm, xử lý 04 UBND cấp xã gồm: Canh Hiệp (Vân Canh), Nhơn Hạnh, Nhơn Phong (thị xã An Nhơn) và Ân Mỹ (Hoài Ân) có cán bộ, công chức vi phạm kỷ cương, kỷ luật hành chính.

Tiếp tục triển khai việc xây dựng và thực hiện kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng theo quy định tại Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007, Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ, trong kỳ đã có 10 ngành, địa phương thực hiện việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với 135 cán bộ, công chức, viên chức⁶. Công tác quản lý, giám sát, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức được tăng cường, nhất là đối với những vị trí công tác trực tiếp giải quyết công việc của tổ chức và công dân. Nhiều ngành, địa phương, đơn vị đã thiết lập và công khai số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận phản ánh của tổ chức và công dân về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà, vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý trong giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp.

d) Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị

UBND tỉnh đã chỉ đạo Thủ trưởng các ngành, địa phương tiếp tục thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác PCTN; đồng thời tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp dưới; kịp thời xem xét, xử lý nghiêm, đúng pháp luật đối với người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp dưới thiếu trách nhiệm, buông lỏng công tác quản lý, giám sát, kiểm tra để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

Trong kỳ, các ngành, địa phương đã chỉ đạo tiến hành 46 cuộc thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân, PCTN, gắn với kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ được cấp trên giao tại 58 cơ quan, tổ chức, đơn vị⁷, qua đó đã kiến nghị kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với 08 tổ chức và 04 cá nhân tại 11 đơn vị; kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành; chưa phát hiện trường hợp vi phạm đến mức phải bị xử lý.

e) Công tác cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý

UBND tỉnh đã ban hành và chỉ đạo các ngành, địa phương triển khai thực hiện Quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 về Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Bình Định năm 2019; Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 04/5/2019 Quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; chỉ đạo thành lập và đưa vào hoạt động Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định; chỉ đạo các ngành, địa phương tiếp tục thực hiện quyết liệt các giải pháp nâng cao Chỉ số năng

6. Trong đó: Thanh tra tỉnh đã chuyển đổi 01 công chức. Sở GTVT chuyển đổi 44 công chức, viên chức. Sở Y tế chuyển đổi 32 công chức, viên chức. Sở Công Thương chuyển đổi 04 công chức, viên chức. Sở KH&CN chuyển đổi 11 công chức, viên chức. Sở NN&PTNT chuyển đổi 22 công chức, viên chức. Sở Tài chính chuyển đổi 04 công chức, viên chức. Sở Kế hoạch và Đầu tư chuyển đổi 04 công chức, viên chức. Huyện Văn Canh chuyển đổi 04 công chức, viên chức. Thị xã An Nhơn chuyển đổi 09 công chức, viên chức.

7. Trong đó, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã chỉ đạo tiến hành 34 cuộc tại 44 đơn vị. Các sở, ban, ngành chỉ đạo tiến hành 11 cuộc tại 13 đơn vị. Thanh tra tỉnh tiến hành 01 cuộc tại 01 đơn vị.

lực cạnh tranh (PCI), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) và Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của tỉnh; thực hiện Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính; Dự án đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Công tác củng cố kiện toàn tổ chức bộ máy; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; gắn với thực hiện Đề án vị trí việc làm, thực hiện chính sách tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng thực thi công vụ tiếp tục được các ngành, địa phương quan tâm thực hiện. UBND tỉnh đã ban hành và chỉ đạo các ngành, địa phương tiếp tục thực hiện nghiêm túc, bảo đảm đúng lộ trình Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 06/7/2018 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ, Kế hoạch số 26-KH/TU ngày 15/3/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) *“Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”*; Quyết định số 2431/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ, Kế hoạch số 35-KH/TU ngày 04/6/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) *“Về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”*. Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hoá nền hành chính, cải cách tài chính công, thực hiện Đề án hạn chế thanh toán dùng tiền mặt, trả lương qua tài khoản đối với cán bộ, công chức, viên chức tiếp tục được các ngành, địa phương quan tâm chỉ đạo thực hiện.

4. Công tác phát hiện, xử lý những vụ việc, vụ án tham nhũng

a) Công tác tự kiểm tra, giám sát nội bộ

Trong kỳ, các ngành, địa phương tiếp tục chú trọng chỉ đạo thực hiện công tác tự kiểm tra của Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị, kết hợp với công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức cơ sở đảng, Mặt trận, các đoàn thể, Ban Thanh tra nhân dân và hoạt động giám sát trực tiếp của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân, gắn với thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Trong kỳ, chưa phát hiện vụ việc, người có hành vi tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra, giám sát nội bộ.

b) Công tác thanh tra

Trong kỳ, UBND tỉnh và các ngành, địa phương đã chỉ đạo tiến hành 68 cuộc thanh tra hành chính tại 142 đơn vị; 288 cuộc thanh tra chuyên ngành theo đoàn và 1.213 lượt thanh tra chuyên ngành độc lập tại 1.136 tổ chức và 3.187 lượt cá nhân. Kết quả thanh tra phát hiện 154 tổ chức và 2.070 lượt cá nhân có sai phạm, trong đó sai phạm về kinh tế 13.452 triệu đồng; 2.838.891 m² đất các loại; đã kiến nghị thu hồi về cho Nhà nước 10.294 triệu đồng; kiến nghị xử lý bằng các hình thức khác (*ghi thu, ghi chi, giảm trừ quyết toán...*) 3.158 triệu đồng và 2.838.891 m² đất các loại; kiến nghị kiểm điểm, xử lý trách nhiệm 25 tập thể và 35 cá nhân có sai phạm; chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ để xử lý

theo pháp luật 02 vụ có dấu hiệu tội phạm liên quan đến hành vi tham nhũng⁸. Thanh tra chuyên ngành đã ban hành 2.063 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 60 tổ chức và 2.003 cá nhân với số tiền phạt 5.280 triệu đồng.

c) Công tác giải quyết tố cáo

Trong kỳ, UBND tỉnh và các ngành, địa phương, đơn vị cơ sở đã tiếp nhận, xem xét giải quyết 45/48 vụ tố cáo thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 93,75%⁹. Qua giải quyết, đã xử lý thu hồi về cho Nhà nước 13.555 triệu đồng; chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ để xử lý theo pháp luật 01 vụ có dấu hiệu tội phạm¹⁰.

d) Công tác điều tra, truy tố, xét xử

Trong kỳ, Cơ quan điều tra Công an 02 cấp đã tiến hành điều tra 08 vụ/10 bị can phạm tội về kinh tế và tham nhũng. Đến nay đã kết thúc điều tra đề nghị truy tố 05 vụ/06 bị can; đang tiếp tục điều tra 03 vụ/04 bị can¹¹. Viện Kiểm sát nhân dân 2 cấp đã truy tố 03 vụ/07 bị can. Tòa án nhân dân 2 cấp đã xét xử 03 vụ/07 bị cáo, gồm 02 vụ/02 bị cáo phạm tội “Tham ô tài sản” và 01 vụ/05 bị cáo phạm tội “Lập quỹ trái phép”¹².

5. Đánh giá chung

a) Ưu điểm, kết quả đạt được

Công tác PCTN trên địa bàn tỉnh trong năm 2019 tiếp tục được cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, các ngành quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện đạt được kết quả tích cực. Nhiều ngành, địa phương đã ban hành và chỉ đạo triển khai

8. Huyện Phù Mỹ thanh tra việc giao đất tái định cư Dự án nâng cấp và mở rộng Quốc lộ 1 và tuyến tránh trên địa bàn thị trấn Phù Mỹ phát hiện 09 trường hợp không đủ điều kiện tái định cư nhưng đã được cấp đất và cấp CNQSDĐ tái định cư. Qua thanh tra, Chủ tịch UBND huyện Phù Mỹ đã chỉ đạo chuyển hồ sơ vụ việc sang Cơ quan điều tra Công an huyện tiếp tục làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật. Sở Công thương thanh tra tại Trung tâm Xúc tiến thương mại phát hiện ông Phạm Võ Quang Vinh, nguyên kế toán của đơn vị có hành vi tẩy xóa, sửa chữa, lập chứng từ khống, giả mạo chữ ký để chiếm đoạt tiền của Nhà nước gần 682 triệu đồng.

9. Trong đó: Thanh tra tỉnh đã xem xét, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết 07/07 vụ, đạt tỷ lệ 100%. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố giải quyết 29/32 vụ, đạt tỷ lệ 90,63%. Thủ trưởng các sở, ban, ngành giải quyết 08/08 vụ, đạt tỷ lệ 100%. Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn giải quyết 01/01 vụ, đạt tỷ lệ 100%.

10. Vụ sai phạm trong việc hoàn thuế GTGT xảy ra tại Chi cục Thuế thành phố Quy Nhơn.

11. Đã kết thúc điều chuyển hồ sơ đề nghị truy tố 05 vụ/06 bị can gồm: Vụ Lê Đức Hải phạm tội tham ô tài sản xảy ra tại UBND xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Thạnh (khởi tố bổ sung); vụ Nguyễn An Nam phạm tội tham ô tài sản xảy ra tại Cửa hàng xăng dầu số 3 Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Thạnh; vụ Nguyễn Thị Hằng phạm tội tham ô tài sản xảy ra tại Trường Tiểu học số 1 Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn; vụ Nguyễn Đình Thúc lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản xảy ra tại BHXH huyện Tây Sơn; vụ Huỳnh Trung Kiệt, Nguyễn Xuân Sáng phạm tội tham ô tài sản 2,5 tấn mật rì, giá trị ước tính 48 triệu đồng tại Công ty Thương mại Thành Thành Công, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương (hành vi phạm tội xảy ra tại Bình Định). Đang tiếp tục điều tra 03 vụ/04 bị can gồm: Vụ Bùi Đức Trọn, Hồ Thị Bích Lệ phạm tội tham ô tài sản xảy ra tại UBND thị trấn Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ; vụ Đinh Phương Nam phạm tội tham ô tài sản xảy ra tại Công ty may Vinatex, thị trấn Bồng Sơn, huyện Hoài Nhơn (đã bỏ trốn và đang bị truy nã); vụ Đỗ Văn Huệ, nguyên Đội trưởng Đội thuế số 2 Chi cục thuế huyện Phù Mỹ phạm tội tham ô tài sản.

12. Vụ Nguyễn Thị Hằng, nguyên cán bộ kế toán Trường Tiểu học số 01 Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn phạm tội “Tham ô tài sản” với số tiền 359.196.118 đồng, đã tuyên phạt 02 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù giam; vụ Lê Đức Hải, nguyên Kế toán UBND xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Thạnh phạm tội “Tham ô tài sản” đã tuyên phạt 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù giam; vụ 05 bị cáo tại Trường Trung cấp Thủ công mỹ nghệ Bình Định phạm tội “Lập quỹ trái phép” đã tuyên phạt 02 bị cáo án treo và 03 bị cáo cải tạo không giam giữ.

thực hiện nghiêm túc kế hoạch PCTN năm 2019 và Kế hoạch triển khai, thi hành Luật PCTN năm 2018, gắn với công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tiếp tục thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương về kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền, xây dựng, chỉnh đốn Đảng; thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; đẩy mạnh cải cách hành chính, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Một số biện pháp phòng ngừa tham nhũng được triển khai thực hiện đồng bộ và có hiệu quả hơn so với trước. Công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCTN và thông tin, truyền thông về công tác PCTN trên địa bàn tỉnh được chú trọng. Công tác phát hiện, xử lý những vụ việc, vụ án tham nhũng tiếp tục được tăng cường theo tinh thần Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Số vụ việc, vụ án tham nhũng được phát hiện nhiều hơn so với trước; việc xử lý bảo đảm kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật, được dư luận đồng tình, hoan nghênh.

b) Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh những ưu điểm, kết quả đạt được, công tác PCTN trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua vẫn còn một số mặt tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc đó là: Việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng tại một số ngành, địa phương chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao so với yêu cầu, nhất là trong việc thực hiện các quy định về công khai minh bạch; kê khai và kiểm soát việc kê khai TSTN, chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức... Công tác rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định, quy trình quản lý nhằm chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí chưa được chú trọng thực hiện thường xuyên. Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên một số ngành, lĩnh vực chưa cao so với yêu cầu. Công tác kiểm tra, giám sát nội bộ tại một số cơ quan, tổ chức, đơn vị còn yếu. Người đứng đầu một số nơi chưa chú trọng thực hiện tốt việc định kỳ kiểm điểm việc thực hiện trách nhiệm của mình trong công tác PCTN để rút kinh nghiệm, chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện tiếp theo bảo đảm có hiệu quả...

Nguyên nhân chủ yếu của những tồn tại, hạn chế nêu trên là do: Người đứng đầu một số ngành, địa phương, đơn vị chưa thật sự quyết liệt, gương mẫu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo về PCTN. Công tác tham mưu, quản lý nhà nước về PCTN của cơ quan thanh tra cấp sở và cấp huyện chưa đáp ứng kịp yêu cầu. Việc hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác PCTN tuy có quan tâm, nhưng hiệu quả chưa cao so với yêu cầu. Việc phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng còn nhiều khó khăn do hành vi tham nhũng ngày càng tinh vi, phức tạp; có sự che chắn, bảo vệ cho nhau. Một bộ phận Nhân dân và cán bộ, công chức, viên chức còn có tâm lý nể nang, né tránh, ngại va chạm, lo sợ bị cô lập, trù dập, trả thù nên chưa mạnh dạn tố

cáo, tố giác các hành vi tham nhũng. Một số quy định của pháp luật về PCTN hiện hành còn có những quy định bất cập, chưa phù hợp với tình hình thực tiễn...

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2020

1. Mục tiêu, yêu cầu

a) Mục tiêu

Tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện kiên quyết, đồng bộ, bảo đảm có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Luật PCTN năm 2018, các chương trình, kế hoạch hành động của Chính phủ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và UBND tỉnh về PCTN nhằm từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng; củng cố lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liêm chính, kỷ cương, trách nhiệm, có năng lực và trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

b) Yêu cầu

Các cấp, các ngành phải xác định công tác PCTN là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên và là giải pháp quan trọng trong chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020. Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị phải gương mẫu, thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình trong công tác PCTN, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện các chỉ thị, Nghị quyết Trung ương về kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền, xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện các chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

2 Nhiệm vụ, giải pháp

a) Tiếp tục đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCTN cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân

Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các ngành, địa phương tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc, bảo đảm đúng tiến độ, có hiệu quả thiết thực Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 20/3/2019 của UBND tỉnh về triển khai, thi hành Luật PCTN năm 2018 và Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 20/9/2019 về thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCTN trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019 - 2021 nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân, qua đó thúc đẩy thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về PCTN trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới. Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các trường Trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh trong năm học 2019 - 2020 và 2020 - 2021.

Báo Bình Định, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông về PCTN nhằm góp phần định hướng dư luận, tạo

sự đồng thuận, quan tâm ủng hộ của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn tỉnh về quyết tâm và những nỗ lực của các cấp, các ngành trong công tác PCTN.

b) Chỉ đạo, tổ chức thực hiện thường xuyên, kiên quyết, đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác PCTN

Các cấp, các ngành tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện thường xuyên, kiên quyết, phù hợp, bảo đảm có hiệu quả các nhiệm vụ, biện pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định của Đảng và Nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ, trọng tâm là các nhiệm vụ, giải pháp theo quy định Luật PCTN năm 2018, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 (khoá X), Kết luận số 21-KL/TW và Kết luận số 10-KL/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 126/NQ-CP của Chính phủ; thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền, tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp, xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước các cấp, các ngành phải gương mẫu, quyết liệt, coi trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện các biện pháp PCTN là một nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên. Chỉ đạo tăng cường và nâng cao hiệu quả kiểm tra, thanh tra việc thực hiện pháp luật về PCTN đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị; xem xét, xử lý nghiêm các trường hợp người đứng đầu không thực hiện đầy đủ, nghiêm túc trách nhiệm chỉ đạo về công tác PCTN, để xảy ra hành vi tham nhũng, lãng phí trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

c) Chỉ đạo tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra, giải quyết tố cáo, điều tra phát hiện, xử lý các vụ việc, người có hành vi tham nhũng

Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt Kế hoạch thanh tra năm 2020; kịp thời chỉ đạo thanh tra đột xuất những vụ việc nổi cộm, có dấu hiệu vi phạm pháp luật; chỉ đạo xem xét, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật đơn thư tố cáo, phản ánh của công dân liên quan đến hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí theo tinh thần Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 12/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Chỉ đạo thực hiện tốt Kế hoạch số 50-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, người tố giác, người đấu tranh chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí”. Chú trọng chỉ đạo, tổ chức thực hiện thường xuyên, có hiệu quả công tác tự kiểm tra, giám sát nội bộ nhằm chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng phát sinh trong từng cơ quan, tổ chức, đơn vị. Thực hiện kiên quyết các biện pháp thu hồi tiền và tài sản tham nhũng.

✓

d) Tăng cường quản lý nhà nước; quan hệ phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan chức năng có liên quan; phát huy vai trò, trách nhiệm của MTTQ, các đoàn thể, cơ quan báo chí và Nhân dân trong PCTN

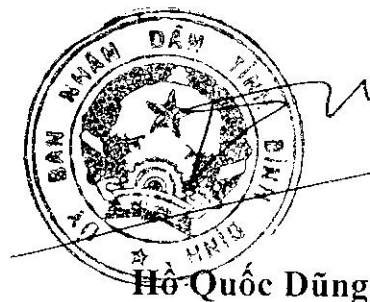
Các ngành, địa phương tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước về PCTN, tập trung vào việc ban hành chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo; tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp dưới trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo; sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm trong công tác PCTN. Chỉ đạo tăng cường quan hệ phối hợp, trao đổi thông tin về PCTN giữa các cơ quan chức năng có liên quan và các cơ quan chuyên trách về PCTN, nhất là trong việc xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; đồng thời chú trọng thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa, tăng cường giám sát, kiểm tra, phát hiện xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi tiêu cực, tham nhũng trong các cơ quan chuyên trách về PCTN. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho Mặt trận, các hội, đoàn thể quần chúng, cơ quan báo chí, doanh nghiệp và Nhân dân giám sát, tích cực tham gia thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về PCTN theo quy định của pháp luật.

Trên đây là kết quả công tác PCTN trên địa bàn tỉnh năm 2019 và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện trong năm 2020. UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo./. *1/1/20*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Thanh tra Chính phủ;
- Cục IV, TTCP;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K3, K18. *1/1/20*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Biểu số 3a

KẾT QUẢ SHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG
Biểu cáo số: 223/BC-UBND ngày 21/11/2019 của UBND tỉnh

MS	NỘI DUNG	Đơn vị tính	Số liệu
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	111
2	Số văn bản sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHÓ BIÊN, GIAO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
3	Số lượt CB, CC, VC, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Người lớp	2.036 17
4	Số lượt tuyên truyền, quán triệt pháp luật về PCTN được tổ chức	Tài liệu	202
5	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật PCTN được xuất bản		0
	THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHƯNG		
	Công khai minh bạch hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)		
6	Số đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	đơn vị	55
7	Số đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch	đơn vị	0
	Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn		
8	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới theo thẩm quyền	Văn bản	49
9	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	6
10	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	68
11	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	0
12	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	0
13	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	0
14	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	0
15	Tổng giá trị về vi phạm các chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường	Tr. đồng	9.835
16	Tổng giá trị vi phạm các chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Tr. đồng	4.394
17	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
18	Giá trị quà tặng đã được nộp lại	Tr. đồng	0
	Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức		
19	Số đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	Đơn vị	55
20	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp được bị xử lý	Người	0
21	Số cán bộ, công chức, viên chức đã chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	135
	Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập		
22	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập		0
23	Số người bị kết luận kê khai không trung thực		0
	Tách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng		
24	Số người đứng đầu (và cấp phó) bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
25	Số người đứng đầu (và cấp phó) đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
26	Số người đứng đầu (và cấp phó) đã bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
27	Số đơn vị đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	Đơn vị	32
28	Tỷ lệ số đơn vị đã chỉ trả lương qua tài khoản tiền tổng số đơn vị thực thuộc	%	100
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHƯNG		
	Qua việc tự kiểm tra nội bộ		
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	0

MS	NỘI DUNG	Đơn vị tính	Số liệu
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	0
	Qua hoạt động thanh tra		0
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	2
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người	0
	Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo		0
33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị	Đơn	1
34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	1
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết tố cáo	Vụ	1
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	Qua điều tra tội phạm		0
37	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng công an phát hiện, khởi tố	Vụ	0
38	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHƯNG		0
39	Số vụ án tham nhũng đã được đưa ra xét xử trong kỳ	Vụ	0
40	Số đối tượng tham nhũng bị kết án tham nhũng	Người	0
41	Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng;	Người	0
42	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng;	Người	0
43	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng;	Người	0
44	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng;	Người	0
45	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
46	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
47	Số vụ việc tham nhũng đã phát hiện, đang được xem xét đề xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
48	Số đối tượng tham nhũng đã phát hiện, đang được xem xét đề xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
	Giá trị tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được.		0
49	Bảng tiền (tiền Việt Nam + Ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Tr. đồng	14.043
50	Đất đai	m2	0
	Giá trị tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường		0
51	Bảng tiền (tiền Việt Nam + Ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Tr. đồng	1.558
52	Đất đai	m2	0
	Giá trị tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được		0
53	Bảng tiền (tiền Việt Nam + Ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Tr. đồng	0
54	Đất đai	m2	0
	Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng		0
55	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã bị trả thù		0
56	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen thưởng, trong đó		0
	+ Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ	Người	0
	+ Tặng Bằng khen của Bộ, ngành, địa phương	Người	0
	+ Tặng Giấy khen	Người	0
57	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác khác do vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng	Người	0
58	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác sau đó được kết luận là có hành vi phạm tham nhũng	Người	0
59	Số đơn yêu cầu cơ quan nhà nước giải trình theo quy định của Nghị định 90/2013/NĐ-CP	Đơn	0
60	Số đơn yêu cầu giải trình đầu điều kiện để cơ quan nhà nước giải trình	Đơn	0
61	Số đơn yêu cầu đã được giải trình	Đơn	0

17/2

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Biểu số 3b

DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHỮNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ

Báo cáo số: **223/BC-UBND** ngày **21/11/2019** của UBND tỉnh

TT	Tên vụ	Đơn vị xây dựng, tổ chức, đơn vị xây dựng vụ việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc
1	Vụ lợi dụng chức vụ, quyền hạn cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý thuế gây thiệt hại cho Nhà nước tại Chi cục Thuế thành phố Quy Nhơn.	Chi cục Thuế thành phố Quy Nhơn.	Thanh tra tỉnh.	Một số cá nhân thuộc Chi cục Thuế thành phố Quy Nhơn lợi dụng chức vụ, quyền hạn cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý thuế gây thiệt hại cho Nhà nước, có dấu hiệu tiếp tay cho một số doanh nghiệp chiếm đoạt tiền hoàn thuế của Nhà nước, với tổng số tiền trên 13.361 triệu đồng.
2	Vụ vi phạm pháp luật trong việc lập thủ tục đề nghị, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại huyện Phù Mỹ.	UBND thị trấn Phù Mỹ và các cơ quan liên quan.	Thanh tra huyện Phù Mỹ.	UBND thị trấn Phù Mỹ lập thủ tục đề nghị cấp đất tái định cư cho 09 trường hợp không đúng quy định, gây thiệt hại cho Nhà nước.
3	Vụ tham ô tài sản tại Trung tâm Xúc tiến Thương mại thuộc Sở Công Thương.	Trung tâm Xúc tiến Thương mại tỉnh.	Thanh tra Sở Công Thương.	Ông Phạm Võ Quang-nguyên Kế toán có hành vi tẩy xóa, sửa chữa, lập không đúng từ, giá mào chữ ký chiếm đoạt tiền của Nhà nước gần 682 triệu đồng.
03 vụ				